

Bản án số: 166/2019/HSST
Ngày 26 - 11 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V - TỈNH P**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Anh T

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Văn H

2. Ông Vũ Văn Ch

Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị H, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố V.

Đại diện Viện kiểm sát thành phố V tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị H - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh P xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 160/2019/HSST ngày 11 tháng 11 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 522 ngày 13 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo: **Chu Dương H**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 02/12/1984; Nơi ĐKKHKT + Chỗ ở hiện tại: xã Tr, huyện S, thành phố H. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: Lớp 7/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố Chu Dương H, sinh năm 1950; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Mẹ Phạm Thị Th, sinh năm 1950; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố, mẹ hiện ở: xã Tr, huyện S, thành phố H. Anh, chị, em ruột: Gia đình có 05 anh em, bị cáo là con thứ 05; Vợ: Nguyễn Thị X, sinh năm 1982; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con: Bị cáo có 03 con, con lớn sinh năm 2002, con thứ 03 sinh năm 2011. Vợ, con hiện ở: xã Tr, huyện S, thành phố H. Tiền án, tiền sự: không. Nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 23/HSST ngày 10/3/2004 của Tòa án nhân dân tỉnh Ph xử phạt Chu Dương H 07 năm tù về tội Giết người và 02 năm tù về tội Cướp tài sản. Tổng hợp hình phạt buộc H phải chấp hành 09 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 01/8/2003. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/9/2010. Đã thi hành xong phần án phí ngày 19/7/2004. Về phần bồi thường dân sự, người được bồi thường xác nhận đã nhận tiền bồi thường; Bản án hình sự sơ thẩm 202/HSST ngày 19/12/2012 của Tòa án nhân dân huyện S, thành phố H xử phạt Chu Dương H 30 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, thời hạn tù tính từ ngày 13/9/2012. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/6/2014, thi hành xong phần án phí và phần truy thu xung quỹ nhà nước ngày 05/3/2013. Bị cáo bị bắt quả tang tạm giữ từ ngày 06/8/2019, đến ngày 09/8/2019 khởi tố bị can chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Ph. (bị cáo có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 18 giờ 30 phút ngày 06/8/2019 tại tổ 34, khu 15, phường G, thành phố V, tỉnh P, Tổ công tác Công an phường G, thành phố V, tỉnh P phát hiện bắt quả tang Chu Dương H, sinh ngày 02/12/1984, đăng ký hộ khẩu thường trú: xã Tr, huyện S, thành phố H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng, tài sản thu giữ của H gồm: 01 gói giấy bạc có mặt ngoài màu trắng bạc mặt trong màu trắng bên trong có chứa chất bột cục màu trắng, 01 xe máy nhãn hiệu YAMAHA Sirius BKS 29S6-48759 số khung 1710GX050468, xe không có gương bên phải, không có tài sản gì trong cốp xe. Ngay khi bị bắt H khai 01 gói giấy bạc có chứa chất bột cục màu trắng là ma túy Heroin của H cất giấu để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác Công an phường G đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng 01 gói giấy bạc có mặt ngoài màu trắng bạc mặt trong màu trắng bên trong có chứa chất bột cục màu trắng theo quy định đồng thời chuyển toàn bộ hồ sơ vụ việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố V giải quyết theo thẩm quyền.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra ra Quyết định trưng cầu giám định chất bột cục màu trắng đã thu giữ của H. Tại Bản Kết luận giám định số 995/KLGĐ ngày 09/8/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh P kết luận:

“Chất bột, cục màu trắng chứa bên trong 01 gói giấy mặt ngoài màu trắng bạc, mặt trong màu trắng gửi đến giám định là ma túy; có khối lượng là: 0,157 gam, loại Heroin.

** Heroin là chất ma túy nằm trong Danh mục I, số thứ tự 09, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ”*

Hoàn lại đối tượng giám định 0,139 gam chất bột, cục màu trắng, cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định được niêm phong dán kín trong 01 bì giấy có đóng 05 hình dấu tròn màu đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh P và chữ ký của các thành phần có liên quan tại vị trí các mép dán.

Tại cơ quan điều tra, Chu Dương H khai nhận:

Khoảng 10h ngày 06/8/2019, H đang ngồi ở quán nước ven đường thuộc xóm T, xã Tr, thị xã P, tỉnh T thì gặp một nam thanh niên tự giới thiệu tên là V, khoảng 34 tuổi nhà ở thành phố V, tỉnh P (H không biết địa chỉ cụ thể). Qua nói chuyện H biết V là người nghiện ma túy, V rủ H đi mua ma túy về để sử dụng. Sau đó, H dùng xe máy YAMAHA Sirius BKS 29S6-48759 chở V đến khu vực xóm K, xã Tr, thị xã Ph, tỉnh T thì V xuống xe bảo H đứng chờ để V đi mua ma túy, tiền mua ma túy là của V, V mua ma túy ở đâu H không biết. Một lúc sau, V quay lại cầm theo 02 gói ma túy. H và V đi ra chỗ vắng người sử dụng hết 01 gói ma túy bằng hình thức tiêm chích. Sau khi sử dụng xong ma túy, V và H cùng đi xe máy về thành phố V chơi. Đến khu vực thuộc khu 15, phường G, thành phố V, tỉnh P thì V đưa cho H 01 gói ma túy còn lại, H cất vào trong túi áo ngực bên trái còn V đi mua xi lanh để sử dụng ma túy. Khi H đang đứng đợi V thì bị Tổ công tác Công an phường G bắt quả tang.

Đối với người đàn ông tên V đi mua ma túy về để sử dụng cùng H do H không biết địa chỉ, ngoài lời khai của H không có tài liệu nào khác chứng minh, nên Cơ quan điều tra không xác định được.

Đối với xe máy nhãn hiệu YAMAHA Sirius BKS 29S6-48759 số khung 1710GX050468, xe không có gương bên phải, không có tài sản gì trong cốp xe tên chủ xe là chị Nguyễn Thị X, sinh ngày 22/02/1982, địa chỉ: xã Tr, huyện S, thành phố H là vợ của Chu Dương H. Tiền mua xe máy là của chị X, việc H mượn xe của chị X đi mua ma túy chị X không biết nên ngày 23/9/2019 Cơ quan điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chị X chiếc xe máy trên.

Về điều kiện kinh tế của bị cáo: Qua xác minh, bị cáo sống phụ thuộc vào gia đình, không có công ăn việc làm ổn định, ngoài đồ dùng sinh hoạt cá nhân bị cáo không có tài sản có giá trị.

Tại bản Cáo trạng số 171/CT-VKSVT ngày 08 tháng 11 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh P truy tố bị cáo Chu Dương H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định theo điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như bản Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Chu Dương H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng: Điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51, Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Chu Dương H từ 30 (ba mươi) tháng tù đến 36 (ba mươi sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng khoản 5 Điều 249 đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong có số 995/KLGĐ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh P hoàn trả mẫu vật sau giám định.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên và bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét xử, tranh luận tại phiên tòa, hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an thành phố V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Đánh giá các chứng cứ buộc tội đối với bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Chu Dương H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình

là: Hồi 18 giờ 30 phút ngày 06/8/2019 tại tổ 34, khu 15, phường G, thành phố V, tỉnh P, Chu Dương H đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,157 gam, loại Heroin nhằm mục đích để sử dụng bị cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi của Chu Dương H không những đã xâm phạm đến chế độ quản lý các chất ma túy của Nhà nước, mà còn gây mất trật tự trị an trên địa bàn thành phố V. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật.

Hành vi Chu Dương H phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người chứng kiến và phù hợp với thời gian địa điểm nơi xảy ra vụ án, phù hợp với kết luận trưng cầu giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ. Như vậy có đủ cơ sở và căn cứ pháp lý để kết luận bị cáo Chu Dương H đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Qua đó thấy rằng, Viện kiểm sát nhân dân thành phố V truy tố bị cáo về tội danh cũng như điều luật áp dụng là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Đánh giá tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, thể hiện sự coi thường bất chấp pháp luật, gây bức xúc trong dư luận quần chúng nhân dân và ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy cần phải xử lý bị cáo thật nghiêm trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, trước khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cần xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo: Trước lần phạm tội này bị cáo không có tiền án, tiền sự, cho nên bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào ngoài tình tiết định khung hình phạt. Tuy nhiên bị cáo đã bị đưa ra xét xử vào năm 2004 và 2012. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Mẹ bị cáo được tặng bằng khen đã có thành tích tham gia trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, Bố bị cáo được tặng kỷ niệm chương cựu chiến binh Việt Nam và giấy chứng nhận kỷ niệm chương trung đoàn PCX 256- quân khu Việt Vắc nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1; khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy khi lượng hình cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo cũng đủ để cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội, cũng là thể hiện tính nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Qua xác minh, bị cáo sống phụ thuộc vào gia đình, không có công ăn việc làm ổn định, ngoài đồ dùng sinh hoạt cá nhân bị cáo không có tài sản có giá trị. Hội đồng xét xử không áp dụng khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[4]. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong có số 995/KLGD của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh P hoàn trả mẫu vật sau giám định.

(theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/11/2019)

[5]. Các vấn đề khác: Đối với người đàn ông tên V đi mua ma túy về để sử dụng cùng H do H không biết địa chỉ, ngoài lời khai của H không có tài liệu nào khác chứng minh, nên Cơ quan điều tra không xác định được.

Đối với xe máy nhãn hiệu YAMAHA Sirius BKS 29S6-48759 số khung 1710GX050468, xe không có gương bên phải, không có tài sản gì trong cốp xe, tên chủ xe là chị Nguyễn Thị X, sinh ngày 22/02/1982, địa chỉ: xã T, huyện S, thành phố H là vợ của Chu Dương H. Tiền mua xe máy là của chị X, việc H mượn xe của chị X đi mua ma túy chị X không biết nên ngày 23/9/2019 Cơ quan điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chị X chiếc xe máy trên là phù hợp và đúng pháp luật.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Tuyên bố bị cáo Chu Dương H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

[2]. Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[3]. Xử phạt: Bị cáo Chu Dương H 30 (ba mươi) tháng tù thời hạn tù tính từ ngày 06/8/2019.

Về hình phạt bổ xung không áp dụng khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[4]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự, Điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong có số 995/KLGĐ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh P hoàn trả mẫu vật sau giám định.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/11/2019).

[5]. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Buộc bị cáo Chu Dương H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[6]. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo Chu Dương H được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKS ND tỉnh P; thành phố V;
- CA tỉnh, trại tạm giam;
- Chi cục THADS thành phố V;
- Công an thành phố V;
- Sở tư pháp tỉnh P;
- UBND xã Tr, huyện S, thành phố H;
- Bị cáo;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

- Lưu HS, VP.

Lê Anh T